

Số: 78/2017/QĐST-HNGĐ

T, ngày 03 tháng 8 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 25/2017/TLST- HNGĐ ngày 20 tháng 02 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Trần Thị Mỹ P**, sinh năm: 1995;
Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên.

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Minh Q**, sinh năm: 1991;
Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2017;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Mỹ P và anh Nguyễn Minh Q.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Mỹ P và anh Nguyễn Minh Q thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung Nguyễn Trần Mỹ D, sinh ngày 01/02/2013 cho nguyên đơn trực tiếp nuôi dưỡng. Bị đơn anh Nguyễn Minh Q phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000 (Một triệu năm trăm nghìn) đồng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 8/2017 cho đến khi phát sinh một trong các điều kiện về chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng quy định tại Điều 118 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Bị đơn có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về án phí:

Nguyên đơn chị Trần Thị Mỹ P tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 200.000 đồng đã nộp tại Biên lai số 5431 ngày 20/02/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T. Hoàn lại cho nguyên đơn 50.000 đồng.

Bị đơn phải chịu 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND xã H;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Khánh Thoa